

TỈNH BẾN TRE TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN VỀ HƯỚNG ĐÔNG, CÙNG CẢ NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI

PHÙNG NGỌC BẢO(*)
NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG(**)

Ngày nhận bài: 16/5/2025 Ngày thẩm định: 26/5/2025 Ngày duyệt đăng: 20/6/2025

Tóm tắt: Chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre là định hướng đột phá nhằm mở rộng không gian phát triển ra biển, phát triển kinh tế biển, hạ tầng ven biển và liên kết vùng. Sau hơn 02 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 29/01/2021 của Tỉnh ủy Bến Tre “về phát triển Bến Tre về hướng Đông giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030”, tỉnh Bến Tre đã đạt kết quả bước đầu về thu hút đầu tư, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo, thủy sản công nghệ cao và du lịch sinh thái. Tuy vậy, quá trình triển khai vẫn gặp nhiều khó khăn. Để hiện thực hóa khát vọng này, Bến Tre cần hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực quản trị vùng, đẩy mạnh đầu tư hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Từ khóa: Bến Tre; biến đổi khí hậu; kinh tế biển; liên kết vùng; phát triển về hướng Đông

1. Khái quát về “Chiến lược phát triển về hướng Đông” của tỉnh Bến Tre

Chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre được xác lập tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, như một định hướng đột phá trong mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 2020 - 2025. Chiến lược này nhấn mạnh việc mở rộng không gian phát triển về phía biển, tập trung vào kinh tế biển, hạ tầng giao thông ven biển, kết nối liên vùng; đồng thời, bảo đảm quốc phòng - an ninh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Văn kiện Đại hội cũng xác định rõ, phát triển về hướng Đông phải gắn với liên kết nội tỉnh, giữa các huyện ven biển và vùng nội địa, nhằm bảo đảm phát triển hài hòa, bền vững và chủ động trước những biến động môi trường và địa chính trị.

Trong tổng thể chiến lược quốc gia, định hướng của tỉnh Bến Tre phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Theo đó, vùng ven biển phải trở thành không gian phát triển chiến lược, góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, có nền kinh tế biển xanh và bền vững⁽¹⁾. Với hơn 65 km đường bờ biển, vùng cửa sông ven biển trù phú, hệ sinh thái rừng ngập mặn và tiềm năng lớn về năng lượng sạch, du lịch sinh thái..., Bến Tre có đầy đủ điều kiện để hiện thực hóa định hướng này ở quy mô địa phương.

Để cụ thể hóa chiến lược, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/01/2021 của Tỉnh ủy Bến Tre “về phát triển Bến Tre về hướng Đông giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030” đã xác định rõ mục tiêu, lộ trình và các trụ cột hành động trong giai

(*) TS, Tạp chí Cộng sản

(**) PGS, TS, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

đoạn 2021 - 2030. Theo đó, tinh tập trung phát triển hạ tầng giao thông ven biển, nâng cấp cảng Giao Long, triển khai khu kinh tế biển, phát triển công nghiệp lấn biển, năng lượng sạch, đồng thời thúc đẩy nông nghiệp công nghệ cao và du lịch biển⁽²⁾. Nghị quyết số 04-NQ/TU được xem là kim chỉ nam chiến lược, bảo đảm tính khả thi, tính kết nối vùng và hướng tới xây dựng nền kinh tế biển xanh, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Trên nền tảng định hướng chiến lược và văn bản quy hoạch, tỉnh Bến Tre đã cụ thể hóa tầm nhìn phát triển về hướng Đông bằng những nhóm nhiệm vụ ưu tiên, thể hiện nhất quán trong các chương trình hành động, kế hoạch đầu tư trung hạn và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 (theo Quyết định số 1399/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ “về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”). Từ đó, sáu lĩnh vực trọng tâm đóng vai trò trụ cột trong triển khai chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre, bao gồm: 1) Mở rộng không gian phát triển và thu hút đầu tư vào vùng ven biển; 2) Phát triển hạ tầng giao thông ven biển và liên kết vùng; 3) Hình thành và phát triển các cụm công nghiệp ven biển; 4) Đẩy mạnh thủy sản công nghệ cao; 5) Tăng tốc phát triển năng lượng tái tạo; 6) Thúc đẩy du lịch sinh thái biển. Sáu lĩnh vực này không chỉ thể hiện trọng tâm triển khai chiến lược, mà còn góp phần củng cố liên kết vùng, tạo động lực phát triển bền vững cho đồng bằng sông Cửu Long trong dài hạn, theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

2. Quá trình triển khai “Chiến lược phát triển về hướng Đông” của tỉnh Bến Tre

- Kết quả bước đầu trong triển khai chiến lược phát triển về hướng Đông

Sau gần 05 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW và hơn 02 năm triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy Bến Tre⁽³⁾, Chiến lược phát triển về hướng Đông đã ghi nhận nhiều kết quả quan trọng bước đầu, như sau:

+ Mở rộng không gian phát triển và thu hút đầu tư vào vùng ven biển: Tỉnh Bến Tre đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trong thu hút đầu tư ngoài ngân sách vào khu vực ven biển. Giai đoạn 2018 - 2023, tỉnh đã kêu gọi được 25 dự án với tổng vốn hơn 23.985 tỷ đồng, chủ yếu trong các lĩnh vực chế biến nông sản - thủy sản và năng lượng tái tạo. Bên cạnh đó, ngân sách nhà nước cũng phân bổ hơn 4.147 tỷ đồng đầu tư kết cấu hạ tầng ba huyện ven biển (trong đó có 572 tỷ đồng thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia), tạo động lực lan tỏa cho phát triển kinh tế - xã hội toàn vùng.

+ Phát triển hạ tầng giao thông ven biển và liên kết vùng: Việc đầu tư các tuyến giao thông chiến lược, như tuyến đường bộ ven biển kết nối Bến Tre - Tiền Giang - Trà Vinh, cầu Ba Lai 8, cầu Cửa Đại và cầu Cổ Chiên 2, đã tạo nền tảng hạ tầng quan trọng, mở rộng kết nối liên tỉnh, liên vùng. Bên cạnh đó, tỉnh cũng tập trung triển khai Đề án 05-ĐA/TU⁽⁴⁾ về đầu tư hạ tầng giao thông - logistics với tổng kế hoạch vốn 13.564,1 tỷ đồng, trong đó nhiều dự án đã hoàn thành hoặc đang được đẩy nhanh tiến độ thi công.

+ Hình thành và phát triển các cụm công nghiệp ven biển: Phát triển công nghiệp là trụ cột quan trọng trong chiến lược hướng Đông. Quy hoạch tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2030 đã tích hợp kế hoạch phát triển 06 cụm công nghiệp tại ba huyện biển với tổng diện tích hơn 380 ha. Đến nay, 03 cụm công nghiệp đã được thành lập, quy hoạch chi tiết với diện tích 102,97 ha, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển sản xuất và xây dựng các chuỗi giá trị công nghiệp ven biển gắn với đặc thù từng vùng.

+ Đẩy mạnh thủy sản công nghệ cao: Tận dụng lợi thế bờ biển dài 65 km, tỉnh đã đẩy mạnh phát triển thủy sản theo hướng toàn diện và bền vững. Quy hoạch vùng nuôi, ứng dụng công nghệ cao, kết hợp chặt chẽ giữa nuôi trồng - chế biến - xuất khẩu đã tạo chuỗi giá trị khép kín, gia tăng hiệu quả kinh tế và chất lượng sản phẩm. Đồng thời, các giải pháp bảo đảm an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường và

vệ sinh thực phẩm cũng được chú trọng, từng bước nâng tầm thương hiệu thủy sản Bến Tre trên thị trường quốc tế.

+ Tăng tốc phát triển năng lượng tái tạo: Bến Tre đang vươn lên trở thành địa phương đi đầu trong phát triển năng lượng sạch tại đồng bằng sông Cửu Long. Đến nay, tỉnh đã có 19 dự án điện gió được phê duyệt quy hoạch với tổng công suất 1.007,7 MW; trong đó, 09 dự án đã hoàn thành, đạt công suất 366,5 MW. Ngoài ra, có 27 dự án điện gió và 03 dự án điện khí LNG đang trình bổ sung vào Quy hoạch điện VIII. Khu vực ven biển với bãi bồi dài là lợi thế đặc biệt để phát triển điện gió - ngành được xác định là hạt nhân trong chiến lược phát triển kinh tế biển giai đoạn tới.

+ Thúc đẩy du lịch sinh thái biển: Ba huyện ven biển Bình Đại, Ba Tri và Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đang phát triển mạnh mẽ du lịch sinh thái gắn với tài nguyên tự nhiên và giá trị văn hóa - lịch sử. Tính đến hết tháng 3/2022, tỉnh đã thu hút được 32 dự án du lịch với tổng vốn trên 3.300 tỷ đồng. Nhiều dự án đã đưa vào khai thác, bước đầu hình thành các trung tâm du lịch ven biển. Dự kiến đến năm 2025, doanh thu từ du lịch tại ba huyện biển tăng trung bình 25%/năm, chiếm 20% tổng doanh thu du lịch của tỉnh và đạt 30% vào năm 2030.

- Một số vấn đề đặt ra trong quá trình triển khai Chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre

Mặc dù đã đạt được những kết quả bước đầu tích cực, quá trình triển khai Chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre vẫn đối mặt với nhiều thách thức mang tính cấu trúc, cần được giải quyết một cách đồng bộ. Các vấn đề cốt lõi có thể được khái quát thành bốn nhóm chính sau:

+ Tác động ngày càng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu và hạn chế trong năng lực thích ứng

Bến Tre là một trong những địa phương ở vùng đồng bằng sông Cửu Long chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi biến đổi khí hậu. Xâm nhập mặn, lũ lụt, sạt lở và nước biển dâng đang đe dọa trực tiếp đến sinh kế và sản xuất nông

nghiệp. Theo Oxfam⁽⁵⁾, đến năm 2030, khoảng 45% diện tích đồng bằng sông Cửu Long có nguy cơ bị nhiễm mặn hoàn toàn. Trong khi đó, năng lực dự báo, cảnh báo sớm và quy hoạch không gian thích ứng của tỉnh còn hạn chế; hệ thống thủy lợi ở nhiều khu vực chưa khép kín, làm giảm hiệu quả trữ ngọt, ngăn mặn và điều tiết nước trong mùa khô hạn⁽⁶⁾.

+ Kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ, tiến độ đầu tư chậm và khó khăn trong giải phóng mặt bằng

Các công trình hạ tầng chiến lược như tuyến đường ven biển, cầu Ba Lai 8, cầu Cửa Đại và các khu công nghiệp ven biển đang triển khai với tiến độ chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Một số khu - cụm công nghiệp, như Phú Thuận còn thiếu quỹ đất sạch và hạ tầng kỹ thuật - xã hội thiết yếu. Công tác giải phóng mặt bằng gặp vướng mắc về đo đạc, định giá đền bù, trong khi giá vật liệu xây dựng - đặc biệt là cát ngọt - tăng cao và khan hiếm, gây đội chi phí và kéo dài thời gian thi công⁽⁷⁾.

+ Phát triển các ngành kinh tế biển chưa tương xứng với tiềm năng và định hướng

Tỷ trọng công nghiệp trong GRDP của tỉnh vẫn thấp, chỉ chiếm 12,33%, trong khi công nghiệp ven biển mới ở giai đoạn hình thành. Lĩnh vực du lịch biển có nhiều dự án đầu tư nhưng số dự án hoàn thành thực tế rất hạn chế; sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thiếu tính đặc thù và chuỗi trải nghiệm. Ngành thủy sản công nghệ cao phát triển chưa gắn với liên kết vùng; các lĩnh vực mới như năng lượng tái tạo hay logistics biển còn tiến triển chậm do thiếu cơ chế hỗ trợ đủ mạnh⁽⁸⁾.

+ Hạn chế trong huy động nguồn lực và cơ chế điều phối liên ngành - liên vùng

Việc triển khai chiến lược hướng Đông đòi hỏi nguồn lực lớn, nhưng vẫn phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách nhà nước. Việc thu hút vốn tư nhân gặp khó khăn do thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng và thiếu cơ chế ưu đãi cạnh tranh. Đồng thời, chưa hình thành thiết chế điều phối liên ngành, liên vùng hiệu quả; sự phối hợp giữa các sở - ngành còn thiên về hành chính, thiếu tích hợp không gian phát triển⁽⁹⁾.

3. Hiện thực hóa khát vọng “phát triển về hướng Đông” để cùng với cả nước vững bước vào kỷ nguyên phát triển mới

Trong bối cảnh Việt Nam hướng tới mục tiêu trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045, phát triển kinh tế biển và tăng cường liên kết vùng là những trụ cột chiến lược. Nghị quyết số 36-NQ/TW đã khẳng định yêu cầu phát triển bền vững kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống người dân vùng ven biển. Đồng thời, chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị “về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã” và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư “về tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh”, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 Bộ Chính trị, Ban Bí thư “về định hướng hoàn thiện thể chế phát triển vùng trong giai đoạn mới” và Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư “về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp”, đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức quản lý và tổ chức không gian phát triển. Trong bất kỳ kịch bản sáp nhập nào, chiến lược “phát triển về hướng Đông” vẫn giữ nguyên tính cấp thiết, là trục phát triển không thể thay thế để Bến Tre kết nối với không gian biển, tạo thế liên kết liên vùng và thích ứng với biến đổi khí hậu. Với vị trí trung tâm vùng duyên hải đồng bằng sông Cửu Long, Bến Tre đang đứng trước cơ hội lớn để trở thành cực tăng trưởng mới. Tuy nhiên, để hiện thực hóa khát vọng đó, tỉnh cần tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển về hướng Đông một cách chủ động, linh hoạt, gắn với định hướng quốc gia và xu thế toàn cầu.

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực quản trị vùng ven biển

Tỉnh Bến Tre cần khẩn trương ban hành nghị quyết chuyên đề về phát triển vùng duyên hải phía Đông, đồng thời triển khai hiệu quả Kế hoạch số 3686/KH-UBND ngày 30/06/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre “về triển khai các chương trình đầu tư trọng điểm phục vụ chiến lược phát

triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre”. Trong đó, cần xác lập thiết chế điều phối liên ngành - liên huyện giữa ba địa phương Bình Đại - Ba Tri - Thạnh Phú, nhằm bảo đảm sự thống nhất trong quy hoạch, đầu tư, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển. Cùng với đó, cần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư thông qua cơ chế một cửa liên ngành, rút ngắn thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng. Việc đẩy nhanh phân cấp, ủy quyền và nâng cao năng lực điều hành không gian biển sẽ giúp địa phương chuyển sang mô hình quản trị chủ động, tích hợp và thích ứng⁽¹⁰⁾.

Thứ hai, phát triển hạ tầng - thị trường - liên kết vùng, thúc đẩy chuyển dịch kinh tế biển

Trọng tâm là huy động và phân bổ hiệu quả các nguồn lực cho các công trình hạ tầng chiến lược, như tuyến đường ven biển, cầu Cổ Chiên 2, cầu Cửa Đại, khu kinh tế biển, khu công nghiệp Phú Thuận và các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện khí LNG). Đây là các trục động lực quan trọng giúp mở rộng không gian phát triển, tăng tính kết nối và thu hút dòng vốn đầu tư tư nhân. Cùng với đó, tỉnh cần đẩy mạnh liên kết vùng với Thành phố Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Tiền Giang và Sóc Trăng, tập trung phát triển các cụm liên hoàn giữa khu công nghiệp - cảng biển - khu dân cư ven biển, hình thành hành lang kinh tế biển tích hợp và giảm áp lực cho vùng nội địa. Việc thực hiện đồng bộ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đi kèm với giải ngân đầu tư công hiệu quả, sẽ là nền tảng quan trọng thúc đẩy tăng trưởng vùng duyên hải phía Đông.

Thứ ba, phát triển nguồn nhân lực và thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng bền vững

Nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quyết định thành công chiến lược. Tỉnh cần rà soát nhu cầu lao động trong các lĩnh vực trụ cột (năng lượng, thủy sản công nghệ cao, logistics, du lịch biển,...) để xây dựng chương trình đào tạo nghề phù hợp, gắn kết với doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo chuyên sâu. Mô hình liên kết “ba nhà” (nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp) cần được áp dụng mạnh mẽ, đồng thời có chính sách thu hút chuyên

gia, kỹ sư biển về làm việc tại địa phương. Ngoài ra, tỉnh cần ưu tiên triển khai các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu như xây dựng công ngăn mặn, hồ chứa nước ngọt, phát triển rừng ngập mặn, đê biển đa chức năng; kết hợp với đẩy mạnh nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp số. Việc tích hợp quy hoạch không gian biển với quản trị rủi ro khí hậu là điều kiện tiên quyết để tỉnh Bến Tre phát triển bền vững trong dài hạn.

4. Kết luận

Sau gần 05 năm triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW và hơn 02 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, Chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre đã bước đầu mang lại những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực: thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp ven biển, hạ tầng giao thông, năng lượng tái tạo, thủy sản công nghệ cao và du lịch sinh thái. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra liên quan đến hạ tầng chưa đồng bộ, thiếu liên kết vùng, nguồn lực đầu tư hạn chế và tác động ngày càng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Chiến lược phát triển về hướng Đông không chỉ là một định hướng không gian, mà còn là tầm nhìn kinh tế - xã hội dài hạn nhằm tái cấu trúc mô hình tăng trưởng, gắn kết phát triển kinh tế biển với yêu cầu bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu. Trong bối cảnh tỉnh đang đối diện với những thay đổi về địa giới hành chính, nguồn lực đầu tư công ngày càng hạn hẹp và cạnh tranh thu hút vốn trong vùng ngày càng gay gắt, việc hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao năng lực điều hành và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, ngành và địa phương là điều kiện tiên quyết để hiện thực hóa thành công chiến lược này. Việc thực hiện thành công chiến lược sẽ giúp địa phương vươn lên thành cực tăng trưởng mới của vùng duyên hải phía Đông đồng bằng sông Cửu Long. Trong dài hạn, có thể nghiên cứu đề xuất thí điểm “đặc khu kinh tế biển xanh” tại Bến Tre, trên cơ sở các mô hình khu kinh tế ven biển hiện hành và định hướng sửa đổi quy định của pháp luật về quy hoạch, đầu tư. Mặc dù chưa có tiền lệ pháp

lý cụ thể, nhưng với tiềm năng tự nhiên, hạ tầng đang hình thành và vị trí địa - chiến lược quan trọng, Bến Tre có cơ hội trở thành địa phương tiên phong nếu chuẩn bị kỹ lưỡng về cơ sở pháp lý, mô hình quản lý và tính khả thi □

(1) Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

(2) Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/01/2021 của Tỉnh ủy Bến Tre “về phát triển Bến Tre về hướng Đông giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”

(3) Tỉnh ủy Bến Tre, *Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU về phát triển Bến Tre về hướng Đông giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030* (Tài liệu nội bộ, tiếp cận qua Báo Bến Tre và các báo cáo chuyên đề giai đoạn 2018 - 2023), năm 2023

(4) Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 29/01/2021 của Tỉnh ủy Bến Tre “về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông phục vụ phát triển tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”

(5) Oxfam, *Biến đổi khí hậu và an ninh nguồn nước tại đồng bằng sông Cửu Long: Thách thức và hành động*, Hà Nội, 2020

(6) Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam, *Đánh giá tác động xâm nhập mặn và giải pháp ứng phó tại các tỉnh ven biển miền Tây*, Thành phố Hồ Chí Minh, 2022

(7) Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bến Tre, *Báo cáo tổng hợp kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh*, năm 2023; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre, *Báo cáo tình hình thu hút đầu tư vùng ven biển và phát triển các ngành kinh tế biển giai đoạn 2018 - 2023*, năm 2023

(8) Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre, *Báo cáo tình hình thu hút đầu tư vùng ven biển và phát triển các ngành kinh tế biển giai đoạn 2018 - 2023*, năm 2023; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bến Tre, *Báo cáo phát triển du lịch sinh thái biển tại ba huyện ven biển*, năm 2023

(9) Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bến Tre, *Báo cáo tổng hợp kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh*, năm 2023; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh, *Báo cáo tổng hợp thu hút FDI và phát triển năng lượng giai đoạn 2018 - 2023*, năm 2023

(10) Kế hoạch số 3686/KH-UBND ngày 30/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre “về triển khai các chương trình đầu tư trọng điểm phục vụ Chiến lược phát triển về hướng Đông của tỉnh Bến Tre”